

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ
SỐ NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI SINH VIÊN ĐÃ THỰC HIỆN
(Tính đến 30/06/2024)

Khoa: Điện - Điện tử

Số ngày CTXH cần hoàn thành: 10

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Nội dung								Số ngày CTXH cần thực hiện
					1	2	3	4	5	6	7	8	
1	DH31901604	Trần Châu Chí Cường	D20_DDT01	0.5	-	-	-	-	-	0.5	-	-	9.5
2	DH32003893	Nguyễn Văn Khá	D20_DDT01	0.5	-	-	-	-	-	0.5	-	-	9.5
3	DH32003415	Nguyễn Hồng Khang	D20_DDT01	5	-	-	-	-	-	5	-	-	5
4	DH32003630	Lâm Minh Khởi	D20_DDT01	8	-	-	-	2	-	6	-	-	2
5	DH32003277	Nguyễn Trí Phúc	D20_DDT01	8	-	-	-	2	-	5	1	-	2
6	DH31901603	Nguyễn Văn Phước	D20_DDT01	0.5	-	-	-	-	-	0.5	-	-	9.5
7	DH32001310	Huỳnh Nhật Phương	D20_DDT01	7.5	-	-	-	2	-	5.5	-	-	2.5
8	DH32002078	Nguyễn Minh Quân	D20_DDT01	3.5	-	-	-	-	-	3.5	-	-	6.5
9	DH32001061	Nguyễn Tuấn Tài	D20_DDT01	1	-	-	-	-	-	1	-	-	9
10	DH32003127	Đình Quang Thanh	D20_DDT01	1.5	-	-	-	-	-	1.5	-	-	8.5
11	DH32002511	Lê Bá Toàn	D20_DDT01	9	-	0.5	-	2	-	6.5	-	-	1
12	DH32004006	Vương Nhật Tú	D20_DDT01	0	-	-	-	-	-	-	-	-	10
13	DH32003229	Nguyễn Hoàng Vũ	D20_DDT01	9.5	-	-	-	2	-	7.5	-	-	0.5
14	DH32007425	Võ Ngân Giang	D20_DDT02	5	-	-	-	-	-	4	1	-	5
15	DH32006366	Nguyễn Hoàng Minh Hậu	D20_DDT02	14.5	10	-	-	-	2	2.5	-	-	0
16	DH32007209	Đỗ Văn Hiệp	D20_DDT02	3	-	-	-	-	-	3	-	-	7
17	DH32006367	Lê Trung Hiếu	D20_DDT02	11.5	-	0.5	-	3	-	7	1	-	0
18	DH32006370	Nguyễn Vũ Hòa	D20_DDT02	10.5	-	0.5	-	3	-	7	-	-	0
19	DH32004031	Nguyễn Phát Hùng	D20_DDT02	6.5	0.5	-	-	-	2	4	-	-	3.5
20	DH32004450	Hoàng Trương Xuân Huy	D20_DDT02	5.5	-	-	-	-	-	5.5	-	-	4.5
21	DH31909027	Trần Thanh Hưng	D20_DDT02	0.5	-	-	-	-	-	0.5	-	-	9.5
22	DH32006374	Trần Anh Tuấn Kiệt	D20_DDT02	1	-	-	-	-	-	1	-	-	9
23	DH32004598	Nguyễn Thị Kim Lý	D20_DDT02	12	-	-	-	-	2	10	-	-	0
24	DH32006995	Trần Hoàng Nam	D20_DDT02	68.5	33	-	-	-	-	35.5	-	-	0
25	DH32006389	Lê Minh Phát	D20_DDT02	1.5	-	-	-	-	-	1.5	-	-	8.5
26	DH32006398	Đặng Văn Quý	D20_DDT02	0.5	-	-	-	-	-	0.5	-	-	9.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Nội dung								Số ngày CTXH cần thực hiện
					1	2	3	4	5	6	7	8	
27	DH32006399	Nguyễn Thanh Quý	D20_DDT02	0.5	-	-	-	-	-	0.5	-	-	9.5
28	DH32006412	Lê Quốc Thái	D20_DDT02	4	0.5	-	-	-	-	3.5	-	-	6
29	DH32006413	Hoàng Đức Thắng	D20_DDT02	4.5	0.5	-	-	-	-	4	-	-	5.5
30	DH32004117	Trần Huỳnh Nam Thuận	D20_DDT02	9.5	-	-	-	-	-	9.5	-	-	0.5
31	DH32006402	Trương Lâm Nhật Tiến	D20_DDT02	16.5	-	-	-	-	-	16.5	-	-	0
32	DH32004825	Nguyễn Ngọc Thanh	D20_DDT02	12.5	-	-	-	-	2	9.5	1	-	0
33	DH32007242	Đặng Mạnh Tường	D20_DDT02	10	-	-	-	-	-	10	-	-	0
34	DH32007260	Nguyễn Quang Việt	D20_DDT02	70.5	52	-	-	-	-	18.5	-	-	0
35	DH32004542	Lê Thanh Xuân	D20_DDT02	12	-	0.5	-	-	-	11.5	-	-	0
36	DH42000726	Nguyễn Quốc Bảo Anh	D20_VT01	5	-	0.5	-	1	-	3.5	-	-	5
37	DH42003523	Trần Hoàng Ân	D20_VT01	7	-	0.5	-	-	-	6.5	-	-	3
38	DH42001617	Trần Quốc Bình	D20_VT01	12.5	-	0.5	-	-	-	11	-	1	0
39	DH42002288	Lê Kim Quý	D20_VT01	11.5	-	0.5	-	-	-	11	-	-	0
40	DH42006426	Nguyễn Minh Dũng	D20_VT02	1	-	-	-	-	-	-	-	1	9
41	DH42006428	Nguyễn Tất Đạt	D20_VT02	9	-	-	-	-	-	8	-	1	1
42	DH42006430	Trần Quốc Kiệt	D20_VT02	9	-	0.5	-	-	-	8.5	-	-	1
43	DH42004257	Võ Tấn Phát	D20_VT02	10	-	0.5	-	-	-	9.5	-	-	0
44	DH42006437	Lê Anh Toàn	D20_VT02	1	-	-	-	-	-	1	-	-	9

Tổng số SV: **44**

Đã hoàn thành: **13**

Chưa hoàn thành: **31**

***Ghi chú: Nội dung thực hiện**

- 1: Các chiến dịch tình nguyện vì cộng đồng
- 2: Hoạt động bảo vệ môi trường; Tuyên truyền phổ biến pháp luật
- 3: Hoạt động tình nguyện chăm lo đối tượng chính sách, hoàn cảnh đặc biệt,...
- 4: Các hoạt động cứu trợ thiên tai, dịch bệnh, ...
- 5: Lớp học tình thương; Các hoạt động công ích phục vụ xã hội
- 6: Tham gia các hoạt động phục vụ, hỗ trợ Nhà trường, ...
- 7: Hiến máu tình nguyện
8. Công tác cán bộ Đoàn - Hội các cấp, Ban cán sự Lớp, ...

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 07 năm 2024

Người lập bảng

Phụ trách Phòng CTSV

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm Ngân

ThS. Lê Thị Phương Hằng

PGS, TS. Cao Hào Thi